|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ NGOẠI GIAO**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2023* |

**BẢN TỔNG HỢP, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN**

**ĐÓNG GÓP VỀ ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG LUẬT HÀM, CẤP NGOẠI GIAO**

Căn cứ Quyết định số 2114/QĐ-TTg ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Bộ Ngoại giao đã có Công văn số 5024/BNG-LPQT ngày 16/10/2023 gửi lấy ý kiến các Bộ, cơ quan ngang Bộ liên quan về hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Hàm, cấp ngoại giao. Bộ Ngoại giao đăng tải hồ sơ đề nghị xây dựng luật trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ từ ngày 13/10/2023 để lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân cả trong và ngoài nước trong 30 ngày.

Kết quả, đến ngày 27/11/2023, Bộ Ngoại giao đã nhận được ý kiến góp ý của 9/12 cơ quan được xin ý kiến (Bộ Công an, Bộ Công Thương, Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Văn phòng Chính phủ, Ban Đối ngoại Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Chủ tịch nước và Ủy ban Đối ngoại Quốc hội). Sau 30 ngày đăng tải, Cổng thông tin điện tử Chính phủ không nhận được ý kiến góp ý nào của công dân, tổ chức. Tổng số ý kiến nhận được là 87 ý kiến.

Sau đây là phần tổng hợp các ý kiến góp ý và tiếp thu, giải trình các ý kiến:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Điều/vấn đề** | **Nội dung góp ý** | **Cơ quan/Đơn vị góp ý** | **Tiếp thu/giải trình** |
| ***I. Đối với dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng Luật Hàm, cấp ngoại giao*** | | | | |
|  | Sự cần thiết ban hành văn bản | Nhất trí về sự cần thiết đề nghị xây dựng Luật Hàm, cấp ngoại giao | Bộ Nội vụ, Bộ Công an, Bộ Công thương | Tiếp thu |
|  |  | Đề nghị nêu rõ cơ sở chính trị, pháp lý, những vướng mắc, bất cập trong thi hành Pháp lệnh | Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp, UBĐNQH | Tiếp thu |
|  |  | Đề nghị cung cấp thêm thông tin liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, xây dựng dự án Luật | Bộ Tư pháp | Tiếp thu |
|  |  | Đề nghị bổ sung những thách thức của ngành ngoại giao như: yêu cầu, nhiệm vụ ngày càng cao, trách nhiệm ngày càng lớn. Những thách thức đó đặt ra yêu cầu đội ngũ cán bộ làm công tác ngoại giao phải nâng cao bản lĩnh, phẩm chất, năng lực, phong cách chuyên nghiệp… | Uỷ ban Đối ngoại Quốc hội | Tiếp thu |
|  |  | Đề nghị phân tách giữa mục đích và quan điểm chỉ đạo xây dựng Luật; đánh giá cụ thể về mục tiêu, nội dung và giải pháp lựa chọn, lý do lựa chọn giải pháp thực hiện chính sách | Bộ Quốc phòng | Tiếp thu |
|  |  | Đề nghị đánh giá nguồn nhân lực triển khai thi hành Luật, đảm bảo không tăng tổ chức bộ máy và biên chế; đánh giá cụ thể nguồn kinh phí phát sinh | Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Quốc phòng, | Tiếp thu, thể hiện trong Tờ trình Chính phủ |
|  |  | Đề nghị chỉnh sửa dự thảo Tờ trình theo mẫu theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật | Bộ Công an | Tiếp thu |
| ***II. Về Báo cáo đánh giá tác động chính sách*** | | | | |
|  | Số lượng chính sách | Cân nhắc gộp 08 chính sách thành 3-4 chính sách để tập trung chính sách, tránh trùng lặp | Bộ Tư pháp | Tiếp thu |
|  |  | Đề nghị ghép chính sách 3 và chính sách 4 về đối tượng được xét phong hàm ngoại giao | Bộ Công an | Tiếp thu |
|  | Phần I. Xác định vấn đề | Đề nghị chỉnh sửa về bố cục, sắp xếp một số nội dung về cơ sở thực tiễn, mục tiêu, quan điểm xây dựng Luật | Bộ Công an | Tiếp thu |
|  | Phần II. Đánh giá tác động của chính sách | Đề nghị bổ sung đánh giá tác động của Luật tới cán bộ các bộ, ngành ngoài Bộ Ngoại giao khi được cử đi công tác nhiệm kỳ tại Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài | Bộ Công an | Tiếp thu, làm rõ Luật không có tác động đến thành viên cơ quan đại diện do đối tượng, phạm vi điều chỉnh của Luật Cơ quan đại diện và Luật Hàm, cấp ngoại giao khác nhau |
|  | Chính sách 1: Hoàn thiện quy trình, thủ tục, thẩm quyền trong công tác hàm, cấp ngoại giao | Đề nghị nghiên cứu, bổ sung thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ đối với công tác phong hàm, cấp ngoại giao theo quy định của pháp luật (Bộ Quốc phòng, Bộ Công an) | Bô Quốc phòng, Bộ Công an, Văn phòng Chủ tịch nước | - Tiếp thu: quy định Thủ tướng Chính phủ ctrình Chủ tịch nước về việc phong, tước, hạ hàm Đại sứ trên cơ sở kiến nghị của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao  - Bộ trưởng Bộ Ngoại giao phong, thăng, hạ, tước hàm ngoại giao khác là phù hợp với Pháp lệnh và Nghị định 13-CP, phù hợp với phân cấp quản lý cán bộ (phần lớn người phong hàm ngoại giao khác là chuyên viên, công chức quản lý của Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành). |
|  |  | Cân nhắc không quy định thẩm quyền của Chủ tịch nước trong việc thăng, hạ hàm cấp Đại sứ | Văn phòng Chủ tịch nước | - Tiếp thu, làm rõ Luật không quy định về thăng hàm Đại sứ mà chỉ quy định về phong hàm Đại sứ.  - Giải trình: Chủ tịch nước phong, tước, hạ hàm, cấp Đại sứ là phù hợp với quy định của Pháp lệnh và phù hợp với nguyên tắc Chủ tịch nước phong hàm Đại sứ thì cũng có thẩm quyền hạ, tước hàm Đại sứ. |
|  | Chính sách 4: Quy định về trường hợp đặc biệt, có thể xét phong hàm Đại sứ cho cán bộ, công chức của một số cơ quan đầu mối công tác đối ngoại ở Trung ương | Bổ sung công chức của cơ quan đầu mối về đối ngoại ở Trung ương và một số bộ, ngành có cán bộ biệt phái đi công tác tại cơ quan đại diện là đối tượng xét phong hàm ngoại giao; bổ sung “hàm, cấp và chức vụ ngoại giao chuyên ngành” cho cán bộ biệt phái tại cơ quan đại diện (Bộ Công Thương) | Ban Đối ngoại TƯ, Bộ Công Thương, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng | Giải trình:  - Theo thông lệ quốc tế và kế thừa quy định của Pháp lệnh, hàm, cấp ngoại giao chỉ được phong cho cán bộ của Bộ Ngoại giao. Nếu phong hàm ngoại giao cho cán bộ của các cơ quan không phải Bộ Ngoại giao thì sẽ gây hiểu nhầm về tính đại diện và danh nghĩa của cán bộ khi hoạt động đối ngoại, do đó không có tác dụng trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của cơ quan đó..  - So sánh với lực lượng vũ trang nhân dân, tiêu chuẩn phong hàm sĩ quan là phải “hoạt động trong lĩnh vực quân sự”. Thực tế, có trường hợp sĩ quan được biệt phái sang các cơ quan dân sự, song không có trường hợp cán bộ cơ quan dân sự được phong hàm sĩ quan.  - Thành viên cơ quan đại diện đã được bổ nhiệm chức vụ ngoại giao để phục vụ công tác nên không cần thiết phong hàm ngoại giao trong thời gian công tác. Quy định này áp dụng chung cho cả cán bộ của Bộ Ngoại giao cử đi công tác tại cơ quan đại diện và cán bộ biệt phái của các bộ, ngành. |
|  |  | Bổ sung các trường hợp đặc biệt được phong hàm Đại sứ: Lãnh đạo Uỷ ban Đối ngoại Quốc hội chưa đảm nhiệm chức vụ người đứng đầu cơ quan đại diện nước CHXHCN Việt Nam ở nước ngoài nhưng có nhiều đóng góp cho công tác đối ngoại của Quốc hội, Vụ trưởng Vụ chuyên môn tham mưu, giúp việc cho Uỷ ban Đối ngoại của Quốc hội, lãnh đạo các vụ của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam đã đảm nhiệm chức vụ người đứng đầu cơ quan đại diện nước CHXHCN Việt Nam ở nước ngoài | Uỷ ban Đối ngoại Quốc hội | Giải trình:  - Về cơ bản, cũng như các hàm ngoại giao khác, hàm Đại sứ chỉ được phong cho cán bộ của Bộ Ngoại giao. Việc phong hàm Đại sứ cho cán bộ của cơ quan đầu mối về đối ngoại ở Trung ương là trường hợp rất đặc biệt nhằm ghi nhận những đóng góp trực tiếp của cán bộ cho ngành ngoại giao. Việc đảm nhiệm chức vụ người đứng đầu cơ quan đại diện là một trong bằng chứng cho đóng góp trực tiếp, đặc biệt của đồng chí cán bộ trong phát triển ngành Ngoại giao  - Trong lực lượng vũ trang nhân dân, sĩ quan phải “hoạt động trong lĩnh vực quân sự”. Thực tế, sĩ quan lực lượng vũ trang được biệt phái sang Quốc hội được giữ hàm và thăng hàm song trường hợp ngược lại, Đại biểu Quốc hội không thuộc lực lượng vũ trang thì không được phong hàm sĩ quan.  - Việc phong hàm ngoại giao cho cán bộ tham mưu, giúp việc cho Lãnh đạo Liên hiệp không phù hợp với chức năng của Liên hiệp trong công tác đối ngoại nhân dân. |
|  | Chính sách 5: Gắn hàm ngoại giao với cơ chế đãi ngộ xứng đáng và các bảo đảm về điều kiện làm việc | Đề nghị làm rõ căn cứ chính trị, pháp lý và kinh nghiệm quốc tế của đề xuất chế độ đãi ngộ | Bộ Tư pháp | Tiếp thu và bổ sung giải trình trong Tờ trình Chính phủ |
|  |  | Đề nghị không quy định nội dung mới về chế độ tiền lương, phụ cấp tại dự thảo Luật; đề nghị thực hiện theo quy định chung của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức; đề nghị thực hiện theo đúng tinh thần Nghị quyết số 27 về cải cách chính sách tiền lương | Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính | Giải trình:  - Quy định về phụ cấp theo hàm thực chất là kế thừa quy định còn phù hợp của Pháp lệnh về xếp lương theo hàm ngoại giao trong bối cảnh Nghị quyết 27 yêu cầu xây dựng 1 bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ theo ngạch công chức  - Phụ cấp theo hàm ngoại giao cơ bản không trái với chủ trương, chính sách của Đảng theo Nghị quyết 27 trong đó vẫn quy định về khả năng có phụ cấp theo nghề đối với những nghề có điều kiện lao động cao hơn bình thường và có chính sách ưu đãi phù hợp của Nhà nước. |
|  |  | Đề nghị nêu dẫn chứng cụ thể về lương, chế độ phụ cấp của từng hàm, cấp ngoại giao để làm minh chứng cho sự bất cập đang tồn tại | Bộ Công an | Tiếp thu, nêu rõ trong Tờ trình Chính phủ về các bất cập, hạn chế trong chế độ, chính sách cho người mang hàm ngoại giao |
|  |  | Đề nghị cân nhắc giải pháp thực hiện chế độ đãi ngộ “bổ sung quy định kéo dài tuổi nghỉ hưu cho người mang hàm Đại sứ trong trường hợp đặc biệt theo quy định của Chính phủ” vì hiện nay Nghị định số 83/2022/NĐ-CP không quy định trường hợp này; đề nghị rà soát đối chiếu với Điều 169 Bộ luật Lao động | Uỷ ban Đối ngoại Quốc hội, Bộ Tư pháp | Tiếp thu, chỉnh sửa theo hướng giao Chính phủ quy định chi tiết; người mang hàm Đại sứ không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong thời gian kéo dài tuổi nghỉ hưu mà được huy động vào các nhiệm vụ ngoại giao chuyên biệt. |
|  |  | Đề nghị làm rõ đánh giá tác động của chế độ đãi ngộ bảo đảm về nhà ở theo hướng bảo đảm tính khả thi trong tổng thể cải cách tiền lương | Uỷ ban Đối ngoại Quốc hội | Tiếp thu và sẽ cân nhắc trong tổng thể cải cách tiền lương khi Chính phủ quy định chi tiết |
|  | Nội dung khác | Một số góp ý về kỹ thuật và thể thức báo cáo | Bộ Công an | Tiếp thu |
| ***III. Dự thảo Đề cương chi tiết*** | | | | |
|  | Về phạm vi điều chỉnh | Đề nghị sửa thành “Luật này quy định về hệ thống hàm, cấp ngoại giao; tiêu chuẩn, đối tượng và quy trình phong hàm, thăng hàm, hạ hàm, tước hàm ngoại giao; quyền và nghĩa vụ của người mang hàm ngoại giao; quản lý nhà nước về hàm, cấp ngoại giao và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan” | Bộ Quốc phòng | Tiếp thu |
|  | Giải thích từ ngữ | Đề nghị bỏ định nghĩa “chức vụ ngoại giao”; chỉnh sửa như sau “Ngành ngoại giao bao gồm các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc và Bộ Ngoại giao do Chính phủ quy định” | Bộ Công an | Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo theo hướng dẫn chiếu đến quy định của Luật Cơ quan đại diện |
|  |  | Đề nghị chỉnh sửa định nghĩa “Ngành ngoại giao” phù hợp với việc mở rộng đối tượng xét phong hàm ngoại giao | Ban Đối ngoại Trung ương | Giải trình: về nguyên tắc chung, hàm ngoại giao được phong cho công chức, viên chức quản lý ngành ngoại giao; trong trường hợp đặc biệt, hàm có thể được phong cho công chức không công tác trong ngành ngoại giao |
|  | Nguyên tắc xét duyệt về hàm, cấp ngoại giao | Tại khoản 2, đề nghị chỉnh lý như sau “Không xét phong, thăng hàm ngoại giao đối với cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ; đang chịu hình thức kỷ luật từ khiển trách trở lên; đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; là đối tượng đang trong giai đoạn điều tra, khởi tố của cơ quan có thẩm quyền hoặc đang trong thời gian thi hành án hình sự”. | Bộ Công an | Tiếp thu |
|  | Tiêu chuẩn, chức danh hàm, cấp ngoại giao | Thống nhất với nội dung kiến nghị của Bộ Ngoại giao | Bộ Nội vụ |  |
|  |  | Đề nghị quy định riêng tiêu chuẩn của từng hàm ngoại giao | Bộ Quốc phòng | Tiếp thu, Luật quy định tiêu chuẩn hàm Đại sứ và tiêu chuẩn chung của các hàm ngoại giao khác, giao Bộ Ngoại giao quy định chi tiết tiêu chuẩn các hàm ngoại giao trừ hàm Đại sứ |
|  |  | Đề nghị gộp chung và chỉnh sửa tên điều quy định “tiêu chuẩn của cấp ngoại giao cao cấp”; chỉnh sửa tên gọi của điều quy định “tiêu chuẩn của cấp ngoại giao trung cấp và sơ cấp” | Bộ Công an | Cân nhắc trong quá trình soạn thảo |
|  |  | Đề nghị bổ sung quy định “Trường hợp đặc biệt do Chủ tịch nước quyết định” và “Trường hợp đặc biệt do Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quyết định” | Bộ Công an | Cân nhắc trong quá trình soạn thảo |
|  | Hội đồng tư vấn hàm, cấp ngoại giao | Đề nghị xem xét và bổ sung Hội đồng tư vấn hàm, cấp ngoại giao (hàm Đại sứ), có đại diện của một số cơ quan Trung ương, trong đó có Văn phòng Chủ tịch nước | Văn phòng Chủ tịch nước | Tiếp thu và ghi nhận trong quy định về chức năng, nhiệm vụ, thành phần, quy chế hoạt động của Hội đồng sau này. |
|  | Điều kiện xét thăng hàm ngoại giao | Tại Khoản 2, đề nghị quy định rõ về tiêu chí hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và đạt được thành tích công tác | Bộ Công an | Sẽ cân nhắc trong quá trình soạn thảo |
|  |  | Đề nghị bổ sung nội dung quy định số lần tối đa được thăng vượt hàm ngoại giao | Bộ Công an | Sẽ cân nhắc trong quá trình soạn thảo |
|  | Điều kiện hạ hàm, tước hàm ngoại giao | Tại khoản 1, đề nghị chỉnh lý như sau: “Người mang hàm ngoại giao không hoàn thành nhiệm vụ được giao, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và tư cách đạo đức không đáp ứng tiêu chuẩn quy định, vi phạm kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì bị hạ xuống hàm ngoại giao thấp hơn; mỗi lần bị hạ 01 cấp bậc hàm, trong trường hợp đặc biệt mới xét hạ nhiều cấp bậc hàm” | Bộ Công an | Sẽ cân nhắc trong quá trình soạn thảo |
|  |  | Tại khoản 2, đề nghị chỉnh lý như sau: “Người mang hàm ngoại giao vi phạm kỷ luật bị xử lý hình thức buộc thôi việc hoặc vi phạm pháp luật hình sự bị truy tố thì bị tước hàm ngoại giao” | Bộ Công an | Sẽ cân nhắc trong quá trình soạn thảo |
|  | Đối tượng xét phong hàm ngoại giao | Đề nghị cân nhắc cụm từ “có thể được xét”; rà soát bảo đảm thống nhất giữa khoản 3 và khoản 1 Điều (giải thích từ ngữ); | Bộ Công an | Sẽ cân nhắc trong quá trình soạn thảo |
|  | Tiêu chuẩn hàm ngoại giao | Đề nghị bổ sung tiêu chuẩn “được trang bị kiến thức về an ninh, đối ngoại”, “đáp ứng tiêu chuẩn về lý lịch chính trị” | Bộ Công an | Sẽ cân nhắc trong quá trình soạn thảo |
|  | Tiêu chuẩn của hàm ngoại giao cao cấp | Đề nghị cân nhắc nội dung “tuyệt đối trung thành với Tổ quốc và Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam” là nghĩa vụ, không phải tiêu chuẩn; “Có trình độ đại học trở lên; đã được đào tạo kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ đối ngoại; có trình độ nhất định để sử dụng thông thạo ít nhất một ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu công tác”; “Có năng lực tổng hợp, phân tích, đánh giá và dự báo tình hình thế giới, khu vực và nước sở tại; có năng lực tổ chức …”; đề nghị đưa các tiêu chuẩn mang tính định lượng | Bộ Công an | Sẽ cân nhắc trong quá trình soạn thảo |
|  |  | Đề nghị không phân biệt thời gian đảm nhiệm chức vụ đối với nam và nữ, điều chỉnh thời gian kinh nghiệm quản lý với hàm Tham tán, Công sứ | Bộ Công Thương | Sẽ cân nhắc trong quá trình soạn thảo |
|  |  | Đối với các điều khoản quy định: “Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quy định chi tiết điều này”, đề nghị cân nhắc phương án giao Chính phủ quy định chi tiết |  | Tiếp thu một phần: Chính phủ quy định chi tiết về tiêu chuẩn hàm Đại sứ, phân cấp Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quy định chi tiết tiêu chuẩn các hàm ngoại giao khác. |
|  | Quyền lơi, chế độ đãi ngộ và nghĩa vụ của người mang hàm ngoại giao | Chỉnh sửa thành “Sử dụng hàm Ngoại giao trong công tác đối ngoại; chịu sự quản lý của Bộ Ngoại giao về chuyên môn, nghiệp vụ và các điều kiện phong hàm ngoại giao…”; bổ sung đào tạo về “ngoại ngữ”, | Bộ Công an | Sẽ cân nhắc trong quá trình soạn thảo |
|  |  | Đề nghị làm rõ chế độ đãi ngộ của cán bộ ngoại giao công tác nhiệm kỳ nước ngoài và cán bộ hết nhiệm kỳ về công tác trong nước khi quy định “người mang hàm ngoại giao khi được điều động sang công tác tại cơ quan, tổ chức khác hoặc nghỉ hưu thì được giữ nguyên hàm, cấp ngoại giao mang khi đó”; làm rõ chế độ chính sách đối với chức vụ ngoại giao và hàm ngoại giao. | Bộ Công an | Tiếp thu: Chức vụ ngoại giao được bổ nhiệm cho thành viên cơ quan đại diện trong thời gian công tác nhiệm kỳ, thành viên cơ quan đại diện được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của Luật Cơ quan đại diện, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này. Trong khi đó, hàm ngoại giao được phong cho cán bộ công tác tại các cơ quan trong nước; thành viên cơ quan đại diện trong thời gian công tác không được xét phong hàm ngoại giao. Sau khi nghỉ hưu thì hàm ngoại giao được giữ lại như một vinh dự. |
|  |  | Chỉnh sửa thành “tư cách người mang hàm ngoại giao”; bổ sung nghĩa vụ tuân thủ các quy định của các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và pháp luật của địa bàn nước sở tại; chỉnh sửa thành “Sử dụng hàm ngoại giao vào các mục đích cá nhân hoặc tập thể trái với quy định của pháp luật và những việc mà pháp luật quy định cán bộ, công chức, viên chức không được làm” | Bộ Công an | Sẽ cân nhắc trong quá trình soạn thảo |
|  | Về quản lý nhà nước về hàm, cấp ngoại giao | Đề nghị bổ sung trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ | Bộ Quốc phòng, Bộ Công an | Tiếp thu |
|  | Khen thưởng và xử lý vi phạm | Đề nghị bổ sung tiêu chí xác định thành tích xuất sắc được xét khen thưởng; bổ sung điều khoản quy định về xử lý trách nhiệm đối với người mang hàm ngoại giao vi phạm hoặc không thực hiện các nghĩa vụ, trách nhiệm được giao; quy định về khôi phục hàm ngoại giao đối với các trường hợp bị xử lý kỷ luật oan sai hoặc xử lý hình sự oan sai | Bộ Công an | Sẽ cân nhắc trong quá trình soạn thảo |
|  |  | Đề nghị cân nhắc bổ sung phần “Tổ chức thực hiện” | Ban Đối ngoại Trung ương | Sẽ cân nhắc trong quá trình soạn thảo |
|  |  | Đề nghị rà soát, đối chiếu với các quy định liên quan tại Luật Cơ quan đại diện Việt Nam | Bộ Công thương | Tiếp thu |
| ***IV. Báo cáo tổng kết thi hành Pháp lệnh về Hàm, cấp ngoại giao*** | | | | |
|  |  | Đề nghị bổ sung công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, triển khai thi hành và tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện Pháp lệnh | Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ | Tiếp thu |
|  |  | Đề nghị bổ sung nguyên nhân khách quan, chủ quan của hạn chế, bất cập và nguyên nhân | Bộ Quốc phòng | Tiếp thu |
| ***V. Dự thảo Hồ sơ xây dựng Luật*** | | | | |
|  |  | Đề nghị rà soát bảo đảm thống nhất trong hồ sơ; bổ sung báo cáo đánh giá về nguồn tài chính của Bộ Tài chính, báo cáo đánh giá về nguồn nhân lực của Bộ Nội vụ, báo cáo đánh giá tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà nước CHXHCN Việt Nam là thành viên | Bộ Tư pháp | Tiếp thu |